

Số: **656** /BNN-TC

Hà Nội, ngày **14** tháng 03 năm 2011

V/v thẩm định miễn giảm nộp ngân sách dự án SXTN bị thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Quyết định số 3730/QĐ-BNN-KHCN ngày 26/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Hợp đồng trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ KHCN số 752b/HĐ-BNN-KHCN ngày 06/03/2009, Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam thực hiện Dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ “Hoàn thiện kỹ thuật nuôi dưỡng và khai nhựa rừng thông nhựa có sản lượng cao”, do ThS. Đinh Văn Quang làm chủ nhiệm, thời gian thực hiện từ 2008-2010.

1. Kinh phí từ nguồn ngân sách của Dự án:

- Kinh phí được phê duyệt theo Quyết định và Hợp đồng nói trên như sau:

- + Tổng số: 2.000 triệu đồng, phân kỳ:
- + Năm 2008: 800 triệu đồng
- + Năm 2009: 800 triệu đồng
- + Năm 2010: 400 triệu đồng

- Số kinh phí trên đã được cấp cho đơn vị thực hiện

- Tình hình sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách:

- + Kinh phí giảm do thực hiện tiết kiệm 2008: 43.818.000 đồng
- + Kinh phí đã sử dụng 2008-2009: 867.052.000 đồng
- + Kinh phí sẽ phải thu hồi: 520.231.200 đồng (Theo Thông tư Liên tịch số 85/2004/TTLT/BTC-BKHCN)
- + Kinh phí chưa sử dụng: 1.089.130.000 đồng

2. Đánh giá những khó khăn qua 2 năm thực hiện: dự án không thể tiếp tục triển khai do các nguyên nhân sau:

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Dự án thực hiện trên 03 địa điểm là: Cẩm xuyên- Hà Tĩnh, Nghi Lộc- Nghệ An và Đại Lải- Phúc Yên- Vĩnh Phúc là những nơi có thời tiết khắc nghiệt, nắng nóng trong năm kéo dài, đặc biệt sự thay đổi thời tiết bất thường trong những năm gần đây nên đã làm giảm lượng nhựa so với dự tính ban đầu của Dự án (Lượng nhựa thực tế chỉ đạt 1,8- 2,4 kg/cây/năm, dự tính ban đầu là 03kg/cây/năm). Mặt khác, thời tiết nắng hạn kéo dài nguy cơ cháy rừng ở miền Trung rất cao, dịch sâu dóm Thông đã sảy ra ở các khu vực lân cận với điểm xây dựng mô hình ở Nghi Lộc. Vì vậy việc bảo vệ mô hình không bị cháy, không bị sâu dóm Thông trong suốt thời gian thực hiện và thu hồi vốn là rất khó khăn.

- Diện tích 7 ha mô hình khai thác nhựa tại Đại Lải đã bị cháy không còn khả năng cho nhựa trong thời gian thực hiện Dự án.

- Theo Quyết định số: 723/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Đề án phát triển cây Cao su giai đoạn

2010 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, trong đó tại BQL rừng phòng hộ Cẩm Xuyên có 1178 ha, 600 ha thi công trong 3 năm 2010-2012 phủ lên toàn bộ diện tích xây dựng mô hình của Dự án vì vậy việc đánh giá để đảm bảo về khoa học theo mục tiêu của dự án: “Hoàn thiện kỹ thuật nuôi dưỡng và khai thác nhựa rừng thông nhựa có sản lượng nhựa cao” là không thực hiện được.

- Do sản lượng nhựa thu được thấp nên thu nhập của người khai thác nhựa không đạt mức bình quân thu nhập chung của địa phương, vì vậy không huy động được nhân công khai thác nhựa và thực hiện các nội dung yêu cầu kỹ thuật của Dự án.

## 2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Tại Cẩm Xuyên-Hà Tĩnh diện tích được chọn làm mô hình mật độ trồng ban đầu 2500 cây/ha, mật độ hiện tại còn trên 1700 cây/ha nên đường kính bình quân của lâm phần nhỏ. Vì vậy sau khi tía thưa nuôi dưỡng và khai thác diệt những cây có sản lượng nhựa thấp, số cây còn lại để khai thác dưỡng không đủ số lượng 800 cây/ha có đường kính ngang ngực (D1.3) từ 20 cm trở lên được phép khai thác dưỡng theo quy trình khai thác nhựa thông 2 lá (Q.T.N (29-97) ban hành theo Quyết định số 2531/QĐ/BNN-KHCN ngày 04/10/1997 của Bộ NN&PTNT), không đạt được sản lượng nhựa như mục tiêu của dự án.

- Theo Hồ sơ lập Dự án sản xuất thử nghiệm hoàn thiện kỹ thuật nuôi dưỡng và khai thác nhựa rừng thông nhựa có sản lượng nhựa cao năm 2008 và 2009 do BQL rừng phòng hộ Nghi Lộc lập để thực hiện Dự án, đã được Sở NN&PTNH Nghệ An phê duyệt tại Quyết định số: 813/QĐ-NN.LN ngày 12/12/2008 và Quyết định số 891/QĐ-NN.LN ngày 30/9/2009 thì do chênh lệch giữa đơn giá nhân công ở địa phương và quy định của dự án (ĐP: 85.000đ/công và DA: 40.000đ/công) cần đối thu chi thực hiện trong suốt quá trình thực hiện Dự án là bị lỗ.

Vì vậy, cả hai đơn vị tham gia thực hiện Dự án với diện tích lựa chọn thực hiện là 120 ha đều xin dừng không thực hiện tiếp Dự án và giảm kinh phí thu hồi của Dự án do phải chi phí các khoản chi cho mục tiêu hoàn thiện công nghệ. Thực tế là không đạt được sản lượng như dự kiến, không có khả năng thu hồi vốn để hoàn trả ngân sách.

## 3. Quan điểm và xử lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Căn cứ biên bản họp Hội đồng của Bộ xem xét kiến nghị việc dừng thực hiện Dự án sản xuất thử nghiệm đối với Dự án nêu trên, công văn số 757/KHLN – KH của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam và hồ sơ xin dừng Dự án đã được hoàn thiện, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xét thấy lý do xin dừng Dự án của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam là hợp lý, vì việc tiếp tục thực hiện Dự án sẽ không khả thi và khó có khả năng thu hồi vốn trả lại ngân sách Nhà nước.

- Đối với khoản kinh phí phải thu hồi: Theo Thông tư liên tịch số 85/2004/TTLT/BTC-BKHCN ngày 20/8/2004 Hướng dẫn quản lý tài chính đối với các dự án khoa học và công nghệ được Ngân sách Nhà nước hỗ trợ và có thu hồi kinh phí thì Dự án phải thu hồi 60% số kinh phí đã sử dụng, tức là: 520.231.200 đồng. Theo đề nghị của Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, xin được thu hồi và hoàn trả ngân sách những khoản chi trực tiếp cho việc khai thác nhựa như quy trình khai thác nhựa thông 2 lá Q.T.N (29 – 97) ban hành theo quyết định số 2531

phí là 310.267.000 đồng. Như vậy kinh phí đề nghị miễn giảm là: 209.964.200 đồng. Theo kết luận của Hội đồng đánh giá, mức xin miễn giảm nêu trên là hợp lý, vì khoản tiền này đã được sử dụng để chi cho các công việc chỉ đạo triển khai Dự án: Điều tra, công tác phí, chi khác, các khoản chi mang tính chất nghiên cứu để hoàn thiện kỹ thuật, công nghệ....

Vì vậy Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 122/QĐ-BNN-KHCN ngày 21/01/2011 về việc xử lý đối với dự án như sau:

(i) Cho phép dừng thực hiện Dự án sản xuất thử nghiệm: “Hoàn thiện kỹ thuật nuôi dưỡng và khai thác nhựa rừng thông nhựa có sản lượng nhựa cao”.

(ii) Nghiệm thu các nội dung khoa học đã triển khai thực hiện của Dự án và chấp thuận cho phép thanh lý 7 ha mô hình khai thác nhựa bị cháy tại Trung tâm KHSX Lâm nghiệp Đông Bắc Bộ (Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường và Vụ Tài chính đã đi kiểm tra hiện trường và có biên bản kèm theo).

(iii) Xử lý tài chính:

- Chấp nhận quyết toán số kinh phí Dự án đã sử dụng : 867.052.000 đồng  
- Thu hồi toàn bộ kinh phí chưa sử dụng: 1.089.130.000 đồng trả lại ngân sách Nhà nước.

- Xem xét mức miễn giảm thu hồi ngân sách là: 209.964.200 đồng.

- Số còn phải nộp ngân sách là: 310.267.000 đồng

Đề nghị Bộ Tài chính xem xét, thẩm định số miễn giảm thu hồi ngân sách là 209.964.200 đồng, để Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có cơ sở ra quyết định cho đơn vị.

Xin gửi kèm theo hồ sơ gồm các tài liệu liên quan:

- Các văn bản pháp lý của dự án: Quyết định phê duyệt, Hợp đồng NCKH, giao kinh phí của dự án.

- Đánh giá thiệt hại: văn bản đề nghị của đơn vị thực hiện (Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam) và chủ nhiệm dự án, các Biên bản của Hội đồng, đánh giá tình hình tổn thất thực tế do thiên tai, có xác nhận của đoàn kiểm tra, của địa phương

- Quyết định xử lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ KHCN-MT;
- Vụ NS, HCSN (Bộ Tài chính);
- Viện KHLNVN;
- Lưu VT, TC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
PHÓ BỘ TRƯỞNG



*Trần Bá Đông*